

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 12/9/2022

V/v tranh chấp: “*ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và ông Nguyễn Mạnh Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 129/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022, về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Minh T- sinh năm: 1996;

Trú tại: Tổ A, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phan Chí H– sinh năm: 1986;

Trú tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2022, các tài liệu có tại hồ sơ và tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Hồ Thị Minh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Phan Chí H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 05/3/2018 tại Ủy ban nhân dân (UBND) phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh H thường xuyên cờ bạc, không lo cho cuộc sống gia đình, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên bảo, hòa giải nhưng vẫn không

có kết quả. Chị T và anh H sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, cả hai không còn quan tâm gì đến nhau nữa, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 04/4/2020, hiện do chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ; không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Phan Chí H vắng mặt, tại bản tự trình bày và đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 11/8/2022, anh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H thống nhất ly hôn với chị T vì quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 04/4/2020, hiện do chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn anh H thống nhất giao cháu Đ cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt lập ngày 07/9/2022: chị T vẫn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày tại các biên bản hòa giải và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hồ Thị Minh T khởi kiện anh Phan Chí H trú tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên về việc “Ly hôn”. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy An. Chị Hồ Thị Minh T và anh Phan Chí H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 227 và Điều 228 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Minh T và anh Phan Chí H tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, được UBND phường M, quận S, thành phố

Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 05/3/2018 nên được coi là hôn nhân hợp pháp.

HĐXX xét thấy: Chị T và anh H đã không còn sống chung từ năm 2020 đến nay, chị T xác định hiện nay không còn tình cảm với anh H, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau và chị T kiên quyết ly hôn với anh H. Tại đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt anh H cho biết nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không hạnh phúc và thống nhất ly hôn với chị T.

Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân của chị T và anh H là trầm trọng do mâu thuẫn kéo dài và cả hai cũng không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn, đời sống chung của vợ chồng thực tế không tồn tại, vì vậy mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Chị T và anh H thống nhất có 01 con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 04/4/2020, hiện do chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt anh H thống nhất giao cháu Đ cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. HĐXX xét thấy cháu Đ còn nhỏ lâu nay do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, tình cảm mẹ con gắn bó. Để đảm bảo cuộc sống ổn định và sự phát triển đầy đủ về mặt thể chất và tinh thần cho cháu Đ, HĐXX chấp nhận giao cháu Đ cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị Hồ Thị Minh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227; Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Minh T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Minh T được ly hôn với anh Phan Chí H.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Hải Đ, sinh ngày 04/4/2020 cho chị Hồ Thị Minh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Phan Chí H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005558 ngày 08/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An (2);
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND phường M, quận S, Tp. Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền